

Số: 191/CBTT/VPTGD/VCOM/16

Công bố thông tin bất thường 24h về Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc chào bán cổ phần

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NHỰA VĨNH KHÁNH**
2. Mã chứng khoán: VKC
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 854, Quốc lộ 1K, Phường Bình An, Thị Xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương.
4. Điện thoại: 0650 3751 501 Fax: 0650 3751 699
5. Người thực hiện công bố thông tin: Ông LƯƠNG MINH TUẤN
6. Nội dung thông tin công bố:

Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 189/NQ/HĐQT/VCOM/16 ngày 02/06/2016 thông qua chi tiết Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 190/NQ/HĐQT/VCOM/16 ngày 02/06/2016 thông qua hồ sơ chào bán cổ phiếu.

7. Địa chỉ website đăng tải thông tin công bố: <http://vcom.com.vn/vn/shareholder/detail/nghi-quyet-hdqt-thong-qua-chi-tiet-phuong-an-phat-hanh-co-phiieu-cho-co-dong-hien-huu--163.html>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung đã đăng ký.

Nơi nhận:

-Như trên

-Lưu VPTGD

Bình Dương, ngày 02 tháng 06 năm 2016

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN

LƯƠNG MINH TUẤN

**NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NHỰA VĨNH KHÁNH**

(V/v: thông qua chi tiết Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu)

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006;
- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 29/11/2010;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2013 và Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP, Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 162/2010/TT-BTC ngày 26/10/2015 Hướng dẫn về việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, Phát hành thêm cổ phiếu, Mua lại cổ phiếu, Bán cổ phiếu quỹ và Chào mua công khai cổ phiếu;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp Nhựa Vĩnh Khánh;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 số 150/NQ/ĐHĐCĐ/VCOM/2016 ngày 29/04/2016 của Công ty cổ phần Cấp Nhựa Vĩnh Khánh.
- Căn cứ Tờ trình số 02/2016/TTr-VKC-HĐQT ngày 29/04/2016 về việc Thông qua kế hoạch Phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ và Phương án sử dụng vốn thu được sau khi phát hành tăng vốn.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu như sau:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cấp Nhựa Vĩnh Khánh (VKC)
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phần (Mười nghìn đồng/cổ phần)
- Vốn điều lệ trước phát hành: 130.000.000.000 đồng (Một trăm ba mươi tỷ đồng)
- Số lượng phát hành: 7.000.000 cổ phần (Bảy triệu cổ phần)
- Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá): 70.000.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: 200.000.000.000 đồng (Hai trăm tỷ đồng)
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền mua cổ phiếu.
- Tỷ lệ thực hiện quyền: Theo tỷ lệ thực hiện quyền là 13:7 (cổ đông sở hữu 1 cổ phần được hưởng 1 quyền, 13 quyền được mua 7 cổ phần mới)
- Giá phát hành: 12.000 đồng/cổ phần, được xác định trên cơ sở so sánh với giá trị sổ sách và giá thị trường khi thực hiện phát hành.
 - (i) Giá trị sổ sách/01 cổ phần tại ngày 31/12/2015;

$$\text{Giá trị sổ sách 1 cổ phiếu} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Tổng số cổ phần lưu hành}} = \frac{170.104.482.268}{13.000.000} = 13.085 \text{ đồng}$$

(ii) Giá thị trường bình quân của cổ phiếu VKC (từ ngày 08/03/2016 đến ngày 19/04/2016) là: 13.243 đồng/cổ phần

(iii) Xác định giá chào bán: Theo ủy quyền của ĐHĐCĐ, căn cứ vào giá trị sổ sách, tình hình thị trường chung và các yếu tố khác ảnh hưởng đến sự thành công của đợt chào bán, Hội đồng quản trị quyết định mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là **12.000 đồng/cổ phần** (Mười hai nghìn đồng/cổ phần).

- **Nguyên tắc làm tròn:** Đối với cổ phần phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền, số cổ phần sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần cổ phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được làm tròn xuống thành 0 cổ phần.
Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách, Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 345 cổ phiếu, sẽ được hưởng 345 quyền mua. Khi đó, số cổ phiếu phát hành thêm cổ đông A được mua như sau: $(345/13) \times 7 = 185,77$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu mà Cổ đông A được quyền mua là 185 cổ phiếu.
- **Chuyển nhượng quyền mua:** Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng cho người thứ 3). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng và thanh toán tiền chuyển nhượng. Thời hạn và thủ tục cho việc chuyển quyền này do Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp Nhựa Vĩnh Khánh quyết định khi triển khai.
- **Phương thức xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu từ chối mua:** Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu (gồm số cổ phần phát sinh ra do làm tròn, số cổ phần còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua và số cổ phần còn dư chưa được phát hành do các nguyên nhân khác) sẽ được HĐQT chào bán cho các Nhà đầu tư khác với giá chào bán không thấp hơn mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu để đảm bảo phát hành hết toàn bộ số cổ phần được chào bán.

Theo ủy quyền của ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị đề xuất tiêu chí Lựa chọn Nhà đầu tư khác để phân phối số cổ phần lẻ và từ chối mua như sau:

- Các Nhà đầu tư có thiện chí hợp tác trong quá trình đàm phán việc mua bán cổ phiếu, đồng thời có năng lực tài chính, đảm bảo sẽ thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán theo quy định;
- Các Nhà đầu tư có chiến lược và văn hóa kinh doanh phù hợp, không có xung đột về lợi ích với chiến lược phát triển của Công ty và thể hiện cam kết gắn bó lợi ích với sự phát triển của Công ty;
- Các Nhà đầu tư cá nhân có kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý, điều hành tại các tổ chức khác;
- Khách hàng truyền thống hoặc tiềm năng của công ty hoặc đơn vị có khả năng giúp công ty mở rộng thị phần, tăng doanh thu trong tương lai;
- Các tiêu chí khác (nếu có) mà Hội đồng quản trị thấy cần thiết và phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trong trường hợp hết thời hạn chào bán mà không phân phối được hết số cổ phần đăng ký chào bán thì đơn vị bảo lãnh sẽ thực hiện mua lại số cổ phiếu còn lại không phân phối hết này. Số cổ phần còn lại chưa phân phối hết cho cổ đông hiện hữu khi được chào bán cho các Nhà đầu tư khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành theo đúng quy định. Hạn chế này không áp dụng đối với số cổ phiếu được bảo lãnh phát hành hoặc số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn từ việc phân phối cho cổ đông hiện hữu.

- **Chào mua công khai:** Trong trường hợp tỷ lệ sở hữu của các Nhà đầu tư được mua số cổ phần không chào bán hết cho các cổ đông hiện hữu vượt tỷ lệ quy định về chào mua công khai theo quy định tại Điều 32 Luật Chứng khoán và tại khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán (tỷ lệ sở hữu sau khi mua cổ phần từ 25% cổ phiếu đang lưu hành của công ty đại chúng hoặc sở hữu từ 25% cổ phiếu có quyền biểu quyết mua tiếp từ 10% trở lên hoặc mua tiếp từ 5 đến 10% cổ phiếu thời gian dưới một năm, kể từ ngày kết thúc đợt chào mua công khai trước đó) thì không phải tiến hành các thủ tục chào mua công khai.
- **Rủi ro pha loãng:** Trong đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm: (i) về giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền, (ii) rủi ro pha loãng EPS, (iii) rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần và (iv) tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.

(i) *Về giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền*

Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của cổ đông hiện hữu, giá của cổ phiếu Công ty sẽ được thị trường điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{tc} = \frac{(PR_{t-1} \times \text{Số lượng CP đang lưu hành}) + (PR \times \text{Số lượng CP phát hành thêm})}{\text{Số lượng CP đang lưu hành} + \text{Số lượng CP phát hành thêm}}$$

Trong đó:

- P_{tc} : Giá tham chiếu cổ phiếu trong ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành tăng vốn
- PR_{t-1} : Giá chứng khoán phiên trước phiên giao dịch không hưởng quyền.
- PR : Giá phát hành

(ii) *Rủi ro pha loãng EPS*

Công thức tính toán pha loãng EPS dự kiến như sau: $EPS \text{ pha loãng} = E / Q_{bq}$

Trong đó:

- $EPS \text{ pha loãng}$: Thu nhập trên mỗi cổ phần pha loãng sau đợt phát hành thành công
- E : Tổng lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông
- Q_{bq} : Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ (sau phát hành)

Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS) có thể giảm do thu nhập được chia cho số lượng cổ phiếu lớn hơn.

(iii) *Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần*

Công thức tính pha loãng BV dự kiến như sau: $BV = NVCSH / (Q-CPQ)$

Trong đó:

- $NVCSH$: Nguồn vốn chủ sở hữu thuộc về cổ đông

- Q: Tổng số cổ phiếu đã phát hành
- CPQ: Tổng số cổ phiếu quỹ
- BV: Giá trị sổ sách cổ phiếu

Với việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 13:7 thì giá trị sổ sách cổ phiếu (BV) năm 2016 có thể giảm nếu tốc độ tăng của Q cao hơn tốc độ tăng của NVCSH.

(iv) Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết

Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt phát hành này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm mà cổ đông đang sở hữu)

- **Điều kiện hủy bỏ đợt phát hành:** Không có điều kiện hủy bỏ đợt phát hành.
- **Lưu ký và Niêm yết cổ phiếu:** Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký tập trung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, chậm nhất là 30 ngày kể từ khi hoàn hành đợt chào bán nhằm đảm bảo đúng yêu cầu về niêm yết cổ phiếu đã chào bán ra công chúng.
- **Thời gian thực hiện dự kiến:** Dự kiến Quý 2/2016 – Quý 3/2016 sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng theo quy định.
- **Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu:** 0%
- **Phương án huy động vốn trong trường hợp cổ phiếu không chào bán hết theo dự kiến:** Trong trường hợp cổ phần không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ cân nhắc điều chỉnh tiến độ triển khai dự án và huy động các nguồn vốn vay ngân hàng để bù đắp.

Điều 2: Thông qua Phương án sử dụng vốn của đợt phát hành:

Tổng số tiền thu được dự kiến cho đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu này là 84.000.000.000 đồng sẽ được dùng để thực hiện cho các mục đích sau:

STT	Nhu cầu sử dụng vốn	Thời điểm giải ngân (dự kiến)	Tổng mức đầu tư (đồng)
I	Xây dựng Kho lưu trữ vỏ xe	Quý 3/2016	9.000.000.000
II	Cải tạo, sửa chữa Xưởng Cáp và Xưởng Nhựa	Quý 3/2016	22.500.000.000
III	Bổ sung vốn lưu động, trong đó:		52.500.000.000
1.	Thanh toán khoản nợ vay từ các Hợp đồng vay ngắn hạn	Quý 2,3/2016	42.500.000.000
2.	Mua nguyên vật liệu để sản xuất các sản phẩm kinh doanh của Công ty như cáp quang, cáp đồng, cáp LAN, ống nhựa, bobin, Hộp ODF, và các sản phẩm khác.	Quý 3,4/2016	10.000.000.000
	TỔNG CỘNG		84.000.000.000

1. Thông tin về phương án Xây dựng kho lưu trữ vỏ xe

- Kế hoạch đầu tư: Xây dựng Kho lưu trữ vỏ xe
- Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Cáp Nhựa Vĩnh Khánh

- Diện tích kho: 1.500 m²
- Thời gian xây dựng: dự kiến Quý 3/2016
- Tổ chức thi công, lắp đặt, xây dựng: Công ty TNHH Đồ Gỗ Mộc Dương Gia
- Mục tiêu xây dựng: nâng cấp kho lưu trữ, hiện đại hoá hệ thống xuất hàng, giảm nhân công xuất hàng, tăng thời gian luân chuyển vỏ xe
- Công suất lưu trữ: 60.000 vỏ xe các loại
- Địa điểm xây dựng: 854 Quốc lộ 1K, Châu Thới, Bình An, Dĩ An, Bình Dương, theo Giấy chứng nhận QSDĐ số T751759, số vào sổ 243 QSDĐ/2003 cấp ngày 06/08/2003.
- Tổng mức đầu tư dự án: 9.000.000.000 đồng (Chín tỷ đồng), bao gồm:

STT	Khoản mục	Giá trị đầu tư (đồng)
1	Chi phí thi công, lắp đặt, xây dựng nhà kho	8.100.000.000
2	Chi phí lắp đặt hệ thống điện, nước, PCCC	700.000.000
3	Chi phí tư vấn đầu tư, giám sát xây dựng	100.000.000
4	Chi phí dự phòng	100.000.000
	Tổng mức đầu tư	9.000.000.000

2. Thông tin về phương án Cải tạo, sửa chữa Xưởng Cáp và Xưởng Nhựa

- Kế hoạch đầu tư: Cải tạo, sửa chữa Xưởng Cáp và Xưởng Nhựa
- Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Cáp Nhựa Vĩnh Khánh
- Thời gian thực hiện: dự kiến Quý 3/2016
- Mục tiêu cải tạo, sửa chữa: nâng cấp hệ thống máy móc, thiết bị xưởng cáp và xưởng nhựa; cải tạo nhà xưởng nhằm tận dụng diện tích vận hành và hình thành quy trình sản xuất khép kín, tiết kiệm thời gian, nâng cao năng xuất.
- Công suất sản xuất chi tiết sau nâng cấp
 - Xưởng cáp: 30.000 km dây các loại/tháng
 - Xưởng nhựa: 500 tấn nhựa/tháng
- Địa điểm xây dựng: 854 Quốc lộ 1K, Châu Thới, Bình An, Dĩ An, Bình Dương, theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số BA 179285 cấp ngày 07/06/2010 và Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AL 527855 cấp ngày 28/01/2010.
- Tổng mức đầu tư dự án: 22.500.000.000 đồng (Hai mươi hai tỷ năm trăm triệu đồng), bao gồm:

STT	Khoản mục	Đơn vị tính	Giá trị đầu tư (đồng)	
			USD	VND

I	Chi phí cải tạo, sửa chữa Xưởng Cáp và Xưởng Nhựa		80.000	1.808.000.000
1	Sửa chữa xưởng cáp và xưởng nhựa		50.000	1.130.000.000
2	Sửa chữa xưởng gia công cáp Lan và cáp quang		30.000	678.000.000
II	Chi phí đầu tư máy móc xưởng cáp		360.200	7.899.760.000
1	Chuyên máy bọc liên hoàn Kobeco (Kobeco Cable Wrap Lin)	Cái	123.200	2.685.760.000
2	Máy kéo thép (DRAWING Machine with closing Equipment WIRE MM : 0.45mm)	Cái	21.000	462.000.000
3	Máy kéo thép (DRAWING Machine with closing Equipment IRON SPOOL: 0.7MM)	Cái	25.000	550.000.000
4	Máy ép phun hộp ODF (ODF Injection Molding)	Cái	150.000	3.300.000.000
5	Thiết bị làm dây nhảy quang + máy đo (Optical Patch Cord Material)	Bộ	41.000	902.000.000
III	Chi phí đầu tư máy móc xưởng nhựa		589.000	12.958.000.000
1	Bàn cưa + Băng kẹp PE 400 (Saw Blade + Table Clamp)	Bộ	54.000	1.188.000.000
2	Máy ép phun phụ kiện (Injection Molding +accessories)	Cái	150.000	3.300.000.000
3	Bộ khuôn phụ kiện từ 21 – 114 (Mould +Accessonries)	Bộ	90.000	1.980.000.000
4	Máy đùn tấm nhựa foam (Foam Extruding Machine)	Chuyên	200.000	4.400.000.000
5	Máy sản xuất ống PC (Double color PC Tube Extrsion line with accessories)	Chuyên	45.000	990.000.000
6	Máy Mixer 500/1000	Cái	50.000	1.100.000.000
	Tổng mức đầu tư		1.029.200	22.665.760.000

Chi phí cải tạo, sửa chữa Xưởng Cáp và Xưởng Nhựa với tổng mức đầu tư là 22.665.760.000 sẽ lấy từ nguồn vốn huy động từ đợt phát hành này là 22.500.000.000 đồng và chi phí còn lại lấy từ nguồn vốn kinh doanh của Công ty.

3. Thông tin về phương án bổ sung vốn lưu động

- ❖ Thanh toán khoản nợ vay từ các Hợp đồng vay ngắn hạn, với chi phí là 42.500.000.000 đồng, cụ thể như sau:

STT	Hợp đồng vay	Mục đích vay	Giá trị (đồng)
1	Hợp đồng tín dụng theo hạn mức 020BA16 ngày 25/01/2016	Bổ sung vốn lưu động	15.000.000.000
2	Hợp đồng tín dụng VNM 160366 ngày 09/05/2016	Bổ sung vốn lưu động	15.000.000.000

3	Hợp đồng tín dụng số MBB/HCMC/LO/2014/VCOM/01 ngày 06/08/2014, sửa đổi bởi Thư gia hạn số MBB/HCMC/LO/2015/VCOM/01 ngày 22/04/2015 và Thư gia hạn số MBB/HCMC/LO/2016/VCOM/01 ngày 19/04/2016	Bổ sung vốn lưu động	12.500.000.000
Tổng cộng			42.500.000.000

- ❖ Mua nguyên vật liệu để sản xuất các sản phẩm kinh doanh của Công ty như cáp quang, cáp đồng, cáp LAN, ống nhựa, bobin, Hộp ODF, và các sản phẩm khác với chi phí 10.000.000.000 đồng, cụ thể như sau:

STT	Nguyên vật liệu	Số lượng (tấn)	Giá trị (đồng)
1	Thép 7x0.33mm (Galvanized Steel Strande Wire of 7/0.33mm), Dây thép bện mạ kẽm	144	4.658.000.000
2	Thép mạ phosphate (Phosphattized Steel Wire Dia 0.45mm)	96	2.786.000.000
3	Thép 1.2mm	60	1.200.000.000
4	Chất ổn định VH40	25	1.050.000.000
5	Chất va đập CPE135A	15	450.000.000
Tổng cộng			10.144.000.000

Chi phí mua nguyên vật liệu dự kiến là 10.144.000.000 đồng sẽ lấy từ nguồn vốn huy động từ đợt phát hành này là 10.000.000.000 đồng và chi phí còn lại lấy từ nguồn vốn kinh doanh của Công ty.

Điều 3: Thông qua việc lựa chọn đơn vị thực hiện bảo lãnh phát hành cụ thể như sau:

- Tổ chức bảo lãnh phát hành: Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT
- Số lượng cổ phiếu bảo lãnh: 7.000.000 cổ phần (Bảy triệu cổ phần)
- Giá bảo lãnh: 12.000 đồng/cổ phần (Mười hai nghìn đồng/cổ phần)
- Tổng giá trị bảo lãnh phát hành: 84.000.000.000 đồng (Tám mươi tư tỷ đồng)
- Phương thức bảo lãnh phát hành: Bảo lãnh phát hành theo hình thức cam kết chắc chắn.

Giao cho Tổng Giám đốc Công ty thương lượng với tổ chức bảo lãnh phát hành về mức phí bảo lãnh và các nội dung khác phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 4: Tài khoản phong tỏa để nhận tiền của Nhà đầu tư theo Phương án phát hành nêu tại Điều 1, như sau:

- Số tài khoản : 0411001033726
- Mở tại : Vietcombank - Chi nhánh Nam Bình Dương
- Tên người thụ hưởng : Công ty Cổ phần Cáp Nhựa Vĩnh Khánh

Điều 5: Giao Tổng giám đốc thực hiện các công việc cần thiết để hoàn thiện hồ sơ và các công việc khác có liên quan theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong quá trình thẩm định hồ sơ chào bán.

Điều 6: Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các bộ phận và nhân viên có liên qua chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này theo quy định của Pháp luật và Điều lệ.

Nơi nhận:

- *Như điều 6;*
- *Lưu VP.*

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

LÂM QUY CHƯƠNG

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NHỰA VĨNH KHÁNH
(V/v: thông qua hồ sơ chào bán cổ phiếu)

- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH 11 ngày 29/6/2006;
- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 29/11/2010;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2013 và Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP, Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 162/2010/TT-BTC ngày 26/10/2015 Hướng dẫn về việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, Phát hành thêm cổ phiếu, Mua lại cổ phiếu, Bán cổ phiếu quỹ và Chào mua công khai cổ phiếu;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp Nhựa Vĩnh Khánh;
- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 số 150 NQ/ĐHĐCĐ/VCOM/2016 ngày 29/04/2016 của Công ty Cổ phần Cấp Nhựa Vĩnh Khánh;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua hồ sơ chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu như sau:

1. Giấy đăng ký chào bán cổ phiếu;
2. Bản cáo bạch;
3. Điều lệ công ty;
4. Nghị quyết ĐHĐCĐ số 150 NQ/ĐHĐCĐ/VCOM/2016 và Biên bản ĐHĐCĐ số 149/BB/ĐHĐCĐ/VCOM/2016 ngày 29/04/2016 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2016;
5. Tờ trình số 02/2016/TTr-VKC-HĐQT ngày 29/04/2016 về việc Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ;
6. Nghị quyết số 189/NQ/HĐQT/VCOM/16 ngày 02/06//2016 của HĐQT về việc thông qua chi tiết Phương án phát hành cho cổ đông hiện hữu;
7. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 và 2015;
8. Báo cáo tài chính quý 01/2016;
9. Cam kết bảo lãnh phát hành giữa Công ty cổ phần Cấp Nhựa Vĩnh Khánh và Công ty cổ phần Chứng khoán VNDIRECT;
10. Báo cáo tình hình sử dụng từ đợt chào bán gần nhất có kiểm toán;
11. Văn bản xác nhận của Ngân hàng về việc mở tài khoản phong tỏa;
12. Giấy chứng nhận đăng lý doanh nghiệp gần nhất;

13. Hợp đồng tư vấn giữa Công ty cổ phần Cáp Nhựa Vĩnh Khánh và Công ty cổ phần Chứng khoán VNDIRECT;
14. Thông tin về người có liên quan với thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát của tổ chức chào bán;
15. Tài liệu trích dẫn địa chỉ và thông tin đăng tải trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia;
16. Hồ sơ pháp lý dự án.

Điều 2: Giao Tổng giám đốc thực hiện các công việc cần thiết để hoàn thiện hồ sơ và các công việc khác có liên quan theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong quá trình thẩm định hồ sơ chào bán.

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các bộ phận và nhân viên có liên qua chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VP.

LÂM QUY CHƯƠNG